

quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, chưa được đồng bộ cán bộ và công nhân thực sự tham gia từ khâu xây dựng tiêu chuẩn đến khâu đưa tiêu chuẩn vào áp dụng trong thực tiễn. Do đó công tác tiêu chuẩn hóa chưa phát huy đầy đủ được vai trò tích cực, vai trò tiên đạo của mình đối với việc phát triển kinh tế trong thời gian qua.

Việc buông lỏng công tác quản lý kỹ thuật công tác tiêu chuẩn hóa cũng chính là một trong những nguyên nhân làm cho trong thời gian qua chất lượng sản phẩm chưa tốt, năng suất lao động không lên cao, gây ra nhiều lãng phí công sức, vật tư, thiết bị... Những điều đó chứng tỏ rằng, tuy có những cố gắng nhất định, chúng ta chưa làm tốt được công tác này theo đúng những yêu cầu của Đảng và Chính phủ.

Đại hội Đảng lần thứ 4 đã đề ra nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta cũng như đường lối phát triển kinh tế trong giai đoạn mới, trong đó có yêu cầu phải phát triển công tác tiêu chuẩn hóa.

Trong tình hình mới đó, công tác tiêu chuẩn hóa phải được phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ gấp nhiều lần so với những năm qua mới có thể đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ phát triển kinh tế đòi hỏi. Chúng ta cần phải cùng nhau xem xét một cách nghiêm

túc tình hình thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ về công tác tiêu chuẩn hóa trong thời gian qua, khẳng định những kết quả đã đạt được, tìm ra những vấn đề tồn tại cũng như những nguyên nhân của tồn tại, rút ra những bài học kinh nghiệm để sau đó xác định rõ hơn phương hướng nhiệm vụ và những biện pháp lớn cần tiến hành trong thời gian tới nhằm làm cho công tác tiêu chuẩn hóa thực sự phát huy được tác dụng to lớn của mình trong quá trình đưa nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta đang đứng trước một giai đoạn lịch sử trọng đại của đất nước, trong năm đầu tiên thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ 4, trong năm thứ 15 tiến hành công tác tiêu chuẩn hóa ở nước ta. Chúng ta đã kết thúc một chặng đường đầy khó khăn, thử thách, vừa học vừa làm để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, lực lượng đội ngũ ban đầu của một công tác còn hết sức mới mẻ ở nước ta và mở ra một bước ngoặt mới trong lịch sử phát triển tiêu chuẩn hóa ở nước ta đưa công tác tiêu chuẩn hóa lên một bước phát triển cao hơn, qui mô rộng lớn hơn, có tổ chức chặt chẽ và có hiệu quả tích cực hơn, phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta trong thời gian tới.

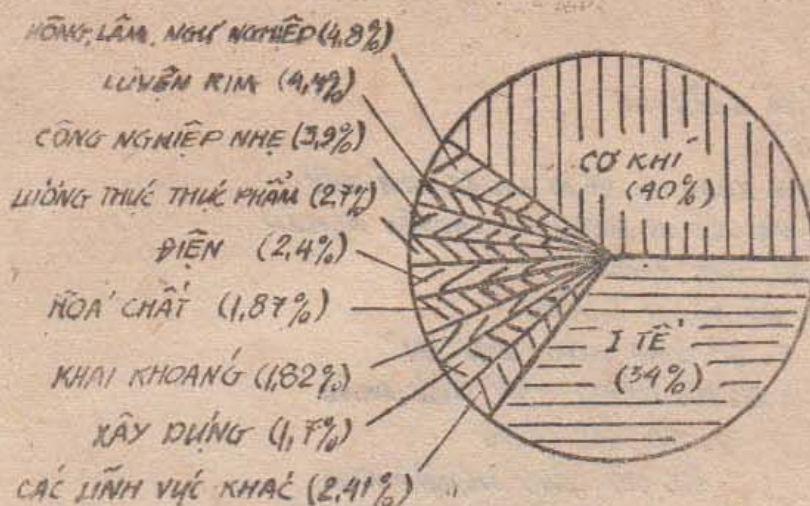
TÌNH HÌNH TIÊU CHUẨN HÓA 15 NĂM QUA VÀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN TRONG NHỮNG NĂM TỚI

HOÀNG MẠNH TUẤN

Vài nét về tình hình tiêu chuẩn hóa ở nước ta trong 15 năm qua.

Công tác tiêu chuẩn hóa đã được hình thành chính thức ở nước ta từ năm 1962 và trong 15 năm qua đã mang lại nhiều kết quả thiết thực trong sản xuất và đời sống. Tính đến cuối năm 1976, Nhà nước đã ban hành 1917 tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) về các lĩnh vực cơ khí, điện tử, nông lâm ngư nghiệp, luyện kim, công nghiệp nhẹ, lương thực thực phẩm v.v... (biểu đồ 1). Các bộ, tổng cục cũng đã ban hành trên 1300 tiêu chuẩn ngành

(TCN) cho các sản phẩm quan trọng của ngành. Nhiều cơ sở thuộc các bộ: cơ khí luyện kim, điện tử, ngoại thương, giao thông vận tải, lương thực thực phẩm, xây dựng, công nghiệp nhẹ, điện than, nông nghiệp, hải sản, nội thương... đã tích cực tham gia xây dựng nhiều tiêu chuẩn Nhà nước và tiêu chuẩn ngành trong những năm qua (biểu đồ 2). Một số tỉnh, thành phố như Nghệ-tĩnh, Hải-phòng, Hà-sơn-bình, Thanh-hóa, Thái-bình, Hà-nội v.v... cũng đã ban hành được một số tiêu chuẩn địa phương (TCV) cho những sản



quản lý kỹ thuật còn thiếu trách nhiệm trong việc tổ chức, chỉ đạo, giúp đỡ các cơ sở xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, nhiều cơ quan nghiên cứu thiết kế, trường đại học... còn chưa được giao nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn; nhiều hợp đồng kinh tế chưa được ký kết và thực hiện trên cơ sở tiêu chuẩn đã ban hành; tiêu chuẩn hóa và các công tác kế hoạch hóa, định giá cả và cung cấp vật tư kỹ thuật chưa gắn được với nhau... Những thiếu sót, nhược điểm đó đồng thời cũng là những khó khăn đã hạn

phạm đặc thù của địa phương mình. Theo con số thống kê chưa đầy đủ, đến nay có khoảng trên 3500 tiêu chuẩn xi nghiệp (TC) đã được công bố và áp dụng trong các xi nghiệp trung ương và địa phương.

Các tiêu chuẩn đã được xây dựng trong thời gian qua, nhất là các TCVN và TCN, về cơ bản có nội dung thích hợp, thể hiện được những yêu cầu về tính tiên tiến, tính thực tế và tính kinh tế trong giai đoạn vừa qua. Một số tiêu chuẩn đã được đưa vào áp dụng trong thực tiễn và bước đầu phát huy tác dụng tốt, phục vụ tích cực cho sản xuất, chiến đấu và đời sống trong những năm có chiến tranh cũng như trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh. Một số ngành và địa phương như Bộ I tế, thành phố Hải-phong, tỉnh Thái-binh... đã có nhiều biện pháp tích cực để đưa tiêu chuẩn vào áp dụng trong thực tiễn.

Các mặt công tác khác như: xây dựng tổ chức, kế hoạch hóa, pháp chế, đào tạo cán bộ, nghiên cứu nghiệp vụ, thông tin, tư liệu, tuyên truyền, quan hệ quốc tế về tiêu chuẩn hóa... cũng đều được phát triển và có nhiều tiến bộ trong những năm gần đây.

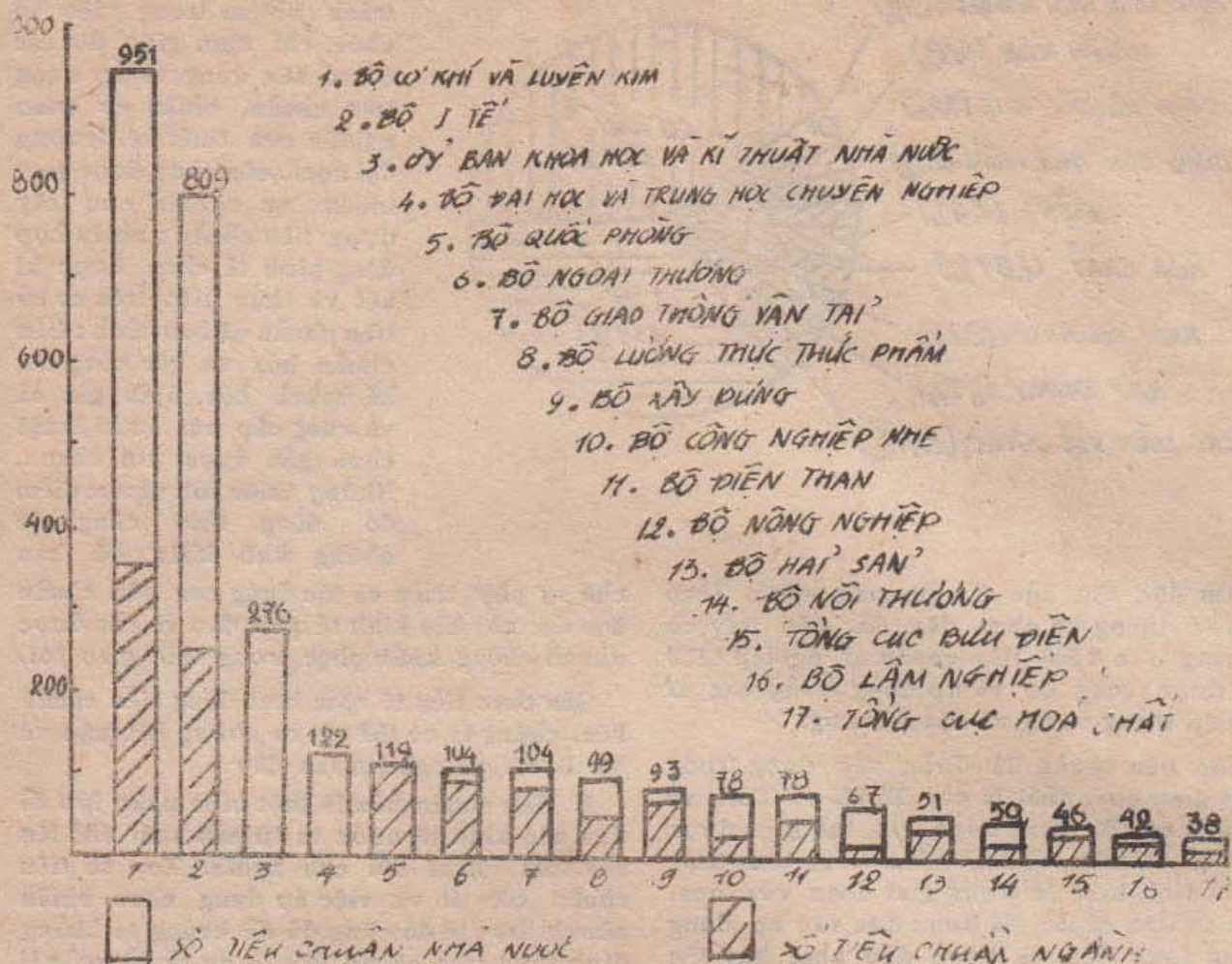
Tuy nhiên, so với yêu cầu thì công tác tiêu chuẩn hóa phát triển còn quá chậm chạp, tốc độ xây dựng các tiêu chuẩn còn thấp, số tiêu chuẩn các cấp được xây dựng còn quá ít; việc áp dụng tiêu chuẩn còn rất tùy tiện và lỏng lẻo, việc phổ biến kiểm tra áp dụng tiêu chuẩn không kịp thời và sâu rộng; tổ chức chuyên trách và mạng lưới xây dựng tiêu chuẩn còn quá yếu, chưa đủ trình độ và năng lực để đảm nhiệm chức năng nhiệm vụ được giao; nhiều cấp lãnh đạo còn thiếu quan tâm và tạo điều kiện cho công tác này phát triển, nhiều cơ quan quản lý sản xuất,

chế sự phát triển và tác dụng của tiêu chuẩn hóa đối với nền kinh tế quốc dân và cần được nhanh chóng khắc phục trong thời gian tới.

Qua thực tiễn 15 năm hoạt động tiêu chuẩn hóa, chúng ta có thể rút ra những kết luận và bài học kinh nghiệm sau đây:

1. Tiêu chuẩn hóa là một biện pháp lớn để đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Tuy số tiêu chuẩn còn ít và việc áp dụng chưa nhiều nhưng thực tế đó cũng đủ để chúng ta khẳng định rằng tiêu chuẩn hóa là cơ sở để quản lý chất lượng sản phẩm, đề hợp lý hóa, chuyên môn hóa và hợp tác hóa sản xuất, để nâng cao năng suất lao động và đem lại sự tiết kiệm chung về nhiều mặt cho nền kinh tế. Và chính vì thế, tiêu chuẩn hóa là một yếu tố quan trọng để tăng cường các mặt quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, là một lĩnh vực công tác hết sức cần thiết đối với nước ta hiện nay. Nó là một nhu cầu tất yếu, khách quan của quá trình công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, là một nội dung không thể thiếu được của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật ở nước ta và cần được đặc biệt chú trọng phát triển trong thời gian tới.

2. Muốn phát huy được những hiệu quả lớn lao của tiêu chuẩn hóa ở nước ta, cần phải đẩy mạnh hoạt động này một cách đồng bộ ở nhiều khâu, nhiều cấp. Cần đặc biệt chú ý đẩy mạnh hoạt động của toàn hệ thống tiêu chuẩn hóa từ cơ quan tiêu chuẩn hóa trung ương, các bộ phận tiêu chuẩn hóa ở ngành, địa phương đến các cán bộ tiêu chuẩn hóa ở cơ sở. Cần gắn việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn với các qui trình, qui phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật. Cần gắn bó một cách hữu cơ cả 3 mặt công tác: tiêu chuẩn hóa, đo lường và kiểm tra chất lượng sản phẩm. Mối quan



hệ phối hợp hoạt động giữa tiêu chuẩn hóa với các hoạt động quản lý kinh tế như kế hoạch, vật giá, vật tư, tài chính, trọng tài kinh tế là hết sức cần thiết, đảm bảo vững chắc cho việc đạt được hiệu quả chung tối ưu. Phương hướng, nội dung công tác tiêu chuẩn hóa phải xuất phát từ phương hướng phát triển kinh tế quốc dân nhằm thúc đẩy kinh tế và khoa học kỹ thuật phát triển, phục vụ tốt cho sản xuất và đời sống.

3. Những yếu tố chủ quan bảo đảm điều kiện thuận lợi để phát triển tiêu chuẩn hóa trong các ngành, các cấp là :

— Phải được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đối với công tác tiêu chuẩn hóa, thể hiện trong việc quyết tâm xây dựng tổ chức làm công tác tiêu chuẩn hóa và ủng hộ việc làm của các tổ chức đó, chỉ đạo cụ thể công tác này ở đơn vị mình ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các khó khăn vướng mắc để phát triển công tác này, coi nó là một công cụ quan trọng, thiết thực để đạt được các hiệu quả cao trong nhiều mặt hoạt động của đơn vị mình.

— Cán bộ chuyên trách tiêu chuẩn hóa phải có nhiệt tình và tinh năng động cao, phải nắm được những yêu cầu và khả năng phát triển công tác tiêu chuẩn hóa của ngành mình, địa phương mình, cơ sở mình mà đề xuất với các cấp lãnh đạo những nhiệm vụ và biện pháp kịp thời, phù hợp để phát triển tiêu chuẩn hóa ; kiên trì khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

— Phải có phương pháp công tác thích hợp ở từng nơi, từng lúc. Phương pháp này rất phong phú và phải vận dụng tổng hợp được nhiều yếu tố : tổ chức, kế hoạch, pháp chế, tuyên truyền giáo dục, động viên thuyết phục..., nhằm mục đích huy động được đông đảo lực lượng quần chúng tham gia vào các mặt hoạt động tiêu chuẩn hóa.

Phương hướng và nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn hóa trong thời gian tới.

A. Phương hướng và nhiệm vụ chung

Để góp phần tạo ra tiền đề quan trọng trong việc phấn đấu hoàn thành về cơ bản quá trình

đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong khoảng 20 năm tới, công tác tiêu chuẩn hóa ở nước ta phải được phát triển nhanh chóng sao cho trong khoảng thời gian sớm hơn (từ nay tới năm 1990) có thể xây dựng xong về cơ bản một hệ thống tiêu chuẩn hoàn chỉnh cho các sản phẩm chủ yếu và thông dụng trong nền kinh tế quốc dân, làm cơ sở cho việc quản lý có hiệu quả cao của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Lúc đó, chúng ta sẽ có khoảng 6 000 đến 8 000 tiêu chuẩn Nhà nước, 10 000 đến 12 000 tiêu chuẩn ngành và phổ cập tiêu chuẩn xí nghiệp. (Như vậy mỗi năm chúng ta phải xây dựng mới và ban hành khoảng 300 đến 430 tiêu chuẩn Nhà nước và 650 đến 800 tiêu chuẩn ngành, chưa kể đến việc soát xét, sửa đổi lại các tiêu chuẩn cũ). Các tiêu chuẩn trong hệ thống tiêu chuẩn của nước ta lúc đó phải không chế được các thông số kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm và công trình ở mức hợp lý về trình độ kinh tế - kỹ thuật và trình độ chất lượng theo yêu cầu của nền kinh tế nước ta. Đối với các mặt hàng xuất khẩu, phải lấy trình độ tiêu chuẩn của quốc tế và của các nước xã hội chủ nghĩa làm mục tiêu phấn đấu.

Quá trình tiêu chuẩn hóa trong nước phải đảm bảo thực hiện tốt đường lối phát triển kinh tế của nước ta, đồng thời phải chú ý tới những xu hướng tiến bộ kỹ thuật của tiêu chuẩn hóa quốc tế để phục vụ tốt cho việc giao dịch, hợp tác về kinh tế, khoa học kỹ thuật giữa nước ta với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước khác trên thế giới.

Bên cạnh việc tiêu chuẩn hóa các sản phẩm, chúng ta sẽ mở rộng dần quá trình thâm nhập của tiêu chuẩn hóa vào mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội, đảm bảo sự thống nhất hóa và hợp lý hóa cao trong mọi mặt hoạt động để đạt được một hiệu quả chung có lợi nhất cho xã hội nhằm tạo tiền đề thuận lợi cho quá trình xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong 20 năm tới.

Nhiệm vụ của tiêu chuẩn hóa từ nay đến năm 1980 phải xuất phát từ những nhiệm vụ phát triển kinh tế do Đại hội Đảng lần thứ IV đề ra, thể hiện trong các nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976 - 1980. Trước hết, phải tiến hành tiêu chuẩn hóa một cách mạnh mẽ, nhanh chóng trong ngành cơ khí, đẩy mạnh tốc độ tiêu chuẩn hóa các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp cũng như công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm, đồng thời chú ý triển khai tiêu chuẩn hóa các nguyên, nhiên, vật liệu, các sản phẩm và công trình quan trọng về giao thông và xây dựng. Trong tất cả các sản phẩm của các ngành kinh tế quốc dân cần ưu tiên tiêu chuẩn hóa những sản phẩm xuất khẩu. Bên cạnh

việc tiêu chuẩn hóa các sản phẩm, chú ý tiêu chuẩn hóa các vấn đề kỹ thuật chung, các vấn đề về nguyên tắc tổ chức, quản lý, các vấn đề về thuật ngữ, ký hiệu, các vấn đề an toàn và bảo hộ lao động.

Phấn đấu sao cho trong kế hoạch 5 năm 1976 - 1980, các sản phẩm trong kế hoạch ở các cấp đều có tiêu chuẩn qui định, trong đó những sản phẩm quan trọng đều có những tiêu chuẩn Nhà nước hoặc tiêu chuẩn ngành. Hệ thống các tiêu chuẩn đó sẽ trở thành cơ sở vững chắc cho việc giao kế hoạch, đánh giá hoàn thành kế hoạch, cho việc tổ chức và chỉ đạo sản xuất, cung cấp vật tư, qui định giá cả, cho việc ký kết hợp đồng mua bán, gia công, cho việc kiểm tra và quản lý chất lượng sản phẩm.

B - Nhiệm vụ cụ thể.

a. Về xây dựng tiêu chuẩn

1. Về đối tượng tiêu chuẩn hóa

Căn cứ vào yêu cầu phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm 1976 - 1980, căn cứ vào đặc điểm và điều kiện cụ thể của bản thân công tác tiêu chuẩn hóa, những đối tượng chính sẽ tập trung tiêu chuẩn hóa là:

Về cơ khí: tiếp tục tiêu chuẩn hóa các loại công cụ lao động phổ thông dùng trong các ngành kinh tế, trước hết là cho nông nghiệp, xây dựng và giao thông vận tải. Tiêu chuẩn hóa các loại chi tiết, máy móc thông dụng trong ngành cơ khí, các loại máy công cụ, máy động lực, các máy móc thiết bị phục vụ cho các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, cho ngành công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm, các thiết bị và phương tiện giao thông vận tải, các máy móc và thiết bị cho ngành xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, và các ngành kinh tế quốc dân khác. Tiêu chuẩn hóa các loại dụng cụ cắt gọt, dụng cụ đo, các loại phụ tùng thông dụng cũng như các vấn đề về sửa chữa, phục hồi, bảo quản, bảo dưỡng, vận hành, sử dụng các máy móc thiết bị cơ khí.

Về năng lượng: triển khai xây dựng các tiêu chuẩn về chất lượng điện phát ra và chất lượng điện ở hộ tiêu thụ. Hoàn thành tiêu chuẩn hóa chất lượng và các phương pháp phân tích thành phần công nghiệp và nguyên tố than nguyên khai và than thành phẩm các vùng Hòn-gai, Cẩm-phả, Vàng-danb, Mạo-khe... và than cho các mục đích sử dụng chính (than cho điện, than đóng bánh, than cho đúc, than cho nung gạch, ngói, than phục vụ sinh hoạt...). Tiêu chuẩn hóa đề hướng dẫn thăm khảo và chuẩn bị cho khai thác dầu mỏ và khí thiên nhiên, một số sản phẩm lọc dầu và hóa dầu.

Về nguyên vật liệu: tiến hành tiêu chuẩn hóa phân loại và chất lượng apatit, quặng sắt,

crôm, thiếc, chì, kẽm. Tiêu chuẩn hóa kích thước, yêu cầu kĩ thuật và phương pháp thử các loại gang đúc lò cao, gang luyện thép, gang đúc máy, thép các-bon, thép hợp kim, thép công cụ. Tiêu chuẩn hóa những vật liệu chủ yếu cho ngành đúc như đất, cát...

Về xây dựng: tiến hành tiêu chuẩn hóa các vật liệu, sản phẩm và một số công trình xây dựng, bao gồm các loại gạch, ngói xi măng, bê tông, vữa xây dựng, các kết cấu xây dựng bằng bê tông, gỗ, kim loại, các sản phẩm xây dựng bằng sành, sứ, thủy tinh, một số loại nhà dân dụng và công nghiệp như nhà ở, trường học, bệnh viện, nhà trẻ, cửa hàng, các xí nghiệp công nghiệp, các chuồng trại chăn nuôi, kho bảo quản lương thực v.v... Cần đẩy mạnh phát triển điển hình hóa trong xây dựng.

Về hóa chất: tiếp tục tiêu chuẩn hóa các yêu cầu kĩ thuật, phương pháp thử và vận chuyển bảo quản phân bón hóa học và các hóa chất khác phục vụ nông nghiệp. Tiêu chuẩn hóa các hóa chất cơ bản, các loại hóa được. Tiêu chuẩn hóa một số sản phẩm như sợi nhân tạo, các sản phẩm chế biến từ cao su, chất dẻo, hương liệu, tinh dầu v.v...

Về giao thông vận tải: tiêu chuẩn hóa một số công trình phương tiện, thiết bị và phụ tùng dùng trong giao thông vận tải đường biển, đường sông, đường sắt, đường bộ, đường ống và đường hàng không.

Về thông tin bưu điện: tiêu chuẩn hóa một số thiết bị và phụ tùng dùng trong thông tin, bưu điện. Tiêu chuẩn hóa về chất lượng thông tin, bưu điện để đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, nhanh chóng, bí mật, an toàn.

Về nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và lương thực thực phẩm: tiêu chuẩn hóa một số giống cây trồng và sản phẩm của các loại cây thực phẩm và cây công nghiệp: lúa, ngô, khoai, sắn, khoai tây, cao lương, su hào, bắp cải, cà chua, bông, đậu, gai dầu, tằm, lạc, đậu tương, dừa, sò, mía, cao su, chè, thuốc lá, cà phê, dưa, chuối v.v... Tiêu chuẩn hóa một số giống và sản phẩm chăn nuôi như lợn, trâu bò, gia cầm, ngựa, dê, thỏ, ong. Tiêu chuẩn hóa một số loại thức ăn và thuốc thú y phục vụ chăn nuôi. Tiêu chuẩn hóa một số khâu trong kiến thiết đồng ruộng, thủy lợi... Tiêu chuẩn hóa một số giống cây trồng và một số vấn đề kĩ thuật trong trồng rừng, tu bổ, bảo vệ rừng, khai thác, vận xuất và bảo quản sản phẩm trong ngành lâm nghiệp. Tiêu chuẩn hóa một số giống tôm, cá... nuôi ở các vùng nước mặn, nước lợ và nước ngọt. Tiêu chuẩn hóa một số hải sản tươi, khô, ướp đông. Tiêu chuẩn hóa một số phương tiện và công cụ phục vụ cho việc đánh bắt, nuôi trồng và chế biến

thủy sản. Tiêu chuẩn hóa một số sản phẩm lương thực—thực phẩm đã qua chế biến như đồ hộp thịt, cá, rau quả, bánh kẹo, rượu, bia, xirô, nước quả, thức ăn chín v.v... phục vụ cho xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

Về công nghiệp nhẹ, thủ công nghiệp và tiểu công nghiệp: tiêu chuẩn hóa một số sản phẩm thuộc nhu cầu thiết yếu của đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân như vải, sợi, len và các sản phẩm bằng len, quần áo may sẵn, quần áo dệt kim, đồ gỗ, hàng kim khí dân dụng (hàng nhôm và sắt tráng men), hàng sành, sứ, thủy tinh dân dụng (bát, đĩa, cốc, chén...) các loại giấy và sản phẩm bằng giấy phục vụ làm việc, học tập, in sách, báo, bao gói; một số sản phẩm bằng chất dẻo, cao su, da; một số học cụ và văn phòng phẩm; một số nhu yếu phẩm: xà phòng, diêm v.v... Coi trọng việc tiêu chuẩn hóa những mặt hàng phục vụ bảo hộ lao động và phục vụ cho xuất khẩu.

Về i-tế: hoàn thành về cơ bản bộ được điển Việt Nam về được phẩm, được liệu và thuốc đông i. Tiêu chuẩn hóa các thiết bị và dụng cụ chính dùng trong ngành i-tế.

Về lưu thông phân phối, xuất khẩu, nhập khẩu: tiêu chuẩn hóa các nguyên vật liệu, các mặt hàng gia công, thu mua. Tiêu chuẩn hóa việc bao gói, vận chuyển, bảo quản các hàng hóa. Thực hiện kí kết hợp đồng mua bán trong và ngoài nước trên cơ sở tiêu chuẩn.

2. Về cấp tiêu chuẩn

Cần đồng thời đẩy nhanh việc xây dựng các cấp tiêu chuẩn, từ cấp Nhà nước tới cấp xí nghiệp, trong đó hết sức coi trọng tiêu chuẩn cấp Nhà nước và cấp ngành. Ngay từ năm 1977 phải phấn đấu thực hiện được phương hướng nhiệm vụ và mục tiêu của kế hoạch Nhà nước đã đề ra là « các sản phẩm chính trong kế hoạch ở các cấp đều có tiêu chuẩn ở một cấp nhất định ». Cần căn cứ vào tính chất của từng loại sản phẩm thuộc đối tượng tiêu chuẩn hóa, ứng với từng thời gian phát triển kinh tế khác nhau mà có sự phân công, phân bố hợp lí về cấp tiêu chuẩn và loại tiêu chuẩn. Hướng phân cấp của các tiêu chuẩn như sau: Tiêu chuẩn cấp Nhà nước sẽ tập trung vào các sản phẩm cơ khí, các hàng xuất khẩu, một số giống và sản phẩm chính của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, một số nguyên liệu vật liệu, lương thực — thực phẩm, hàng tiêu dùng quan trọng, các vấn đề khoa học kĩ thuật cơ bản nhất cho các ngành sản xuất như thuật ngữ, kí hiệu, phương pháp tính toán, hệ thống tài liệu thiết kế, hệ thống tài liệu công nghệ... Tiêu chuẩn ngành sẽ tập trung vào các sản phẩm có sản lượng lớn do nhiều cơ sở cùng

sản xuất hoặc sử dụng rộng rãi, cần được quản lý thống nhất nhưng chưa được tiêu chuẩn hóa ở cấp nhà nước. Đối với tất cả các sản phẩm còn lại và những vấn đề riêng biệt khác chưa được tiêu chuẩn Nhà nước và tiêu chuẩn ngành qui định, các xí nghiệp phải xây dựng và ban hành thành tiêu chuẩn xí nghiệp. Riêng đối với các tỉnh, thành phố, trước hết cần tổ chức tốt việc áp dụng các tiêu chuẩn Nhà nước và tiêu chuẩn ngành có liên quan. Trường hợp cần thiết có những yêu cầu riêng của địa phương thì xây dựng và ban hành tiêu chuẩn địa phương.

3. Về loại tiêu chuẩn.

Chủ trọng xây dựng trước các loại tiêu chuẩn về thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật, đồng thời cần chú ý thích đáng tới việc xây dựng các loại tiêu chuẩn khác, nhất là tiêu chuẩn về phương pháp thử và bảo quản với những sản phẩm mà loại tiêu chuẩn đó trực tiếp tác động tới chất lượng sản phẩm như vật liệu, thực phẩm, dược phẩm, hóa chất... Cố gắng đẩy mạnh tiêu chuẩn hóa đồng bộ giữa nguyên liệu, các chi tiết, bộ phận và thành phẩm cho một số sản phẩm có điều kiện, trước hết là xây dựng các tiêu chuẩn bổ sung để đồng bộ hóa các sản phẩm đã có tiêu chuẩn nhưng còn thiếu đồng bộ.

Trong khi xây dựng các tiêu chuẩn về sản phẩm, cần chú ý tiêu chuẩn hóa các vấn đề kỹ thuật chung, các vấn đề về nguyên tắc, tổ chức, quản lý, các vấn đề về thuật ngữ kỹ thuật phân loại cũng như các vấn đề về an toàn và bảo hộ lao động.

4. Về bổ sung, sửa đổi tiêu chuẩn cũ.

Đồng thời với việc xây dựng tiêu chuẩn mới, phải tích cực xúc tiến việc nghiên cứu bổ sung, sửa đổi những tiêu chuẩn đã ban hành mà nội dung không còn thích hợp. Đặc biệt chú trọng việc nghiên cứu sửa đổi các tiêu chuẩn về các vấn đề chung có tác dụng đến nội dung của nhiều tiêu chuẩn khác, theo hướng dần dần thống nhất được với các chỉ tiêu của tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em như hệ thống dung sai, hệ thống tài liệu thiết kế, hệ thống tài liệu công nghệ...

Cần chú ý kết hợp giữa việc bổ sung, sửa đổi nội dung của tiêu chuẩn với việc nâng cấp tiêu chuẩn.

b. Về tác dụng tiêu chuẩn.

Các công việc phổ biến, hướng dẫn kiểm tra áp dụng tiêu chuẩn vào thực tiễn là nhiệm vụ trực tiếp và cấp bách của tất cả các ngành, các cấp có liên quan. Các Bộ, Tổng cục, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, giám đốc các cơ sở sản xuất và kinh doanh... phải chịu trách

nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và các cơ quan lãnh đạo cấp trên về tình hình áp dụng các tiêu chuẩn đã ban hành. Cần phải nghiêm chỉnh thực hiện những qui định có liên quan đến việc áp dụng tiêu chuẩn đã nêu trong các văn bản pháp chế: điều lệ tạm thời về công tác tiêu chuẩn hóa (123 - CP), điều lệ tiêu chuẩn hóa trong xí nghiệp công nghiệp (290 - CP), quyết định 159 - TTg, chỉ thị 124 - TTg v.v... Trong kế hoạch 5 năm 1976 - 1980 cần làm tốt các nội dung sau đây:

1 - Các cơ quan ban hành tiêu chuẩn cần rút kinh nghiệm những năm qua để nhanh chóng thông báo quyết định ban hành tiêu chuẩn và có sự hướng dẫn cần thiết về việc chuẩn bị áp dụng tiêu chuẩn đó.

2 - Pháp lệnh hóa chính thức kế hoạch về áp dụng tiêu chuẩn. Tất cả các cơ sở thuộc các ngành, các địa phương phải xây dựng và báo cáo lên cấp trên kế hoạch và biện pháp chuẩn bị cụ thể để áp dụng các tiêu chuẩn đã ban hành theo biểu 7 - KH/CN trong chế độ báo cáo và hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu kế hoạch hàng năm của xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

3 - Các tiêu chuẩn đã ban hành phải biến thành luật pháp về kỹ thuật đối với sản xuất, kinh doanh và các hoạt động có liên quan. Phải lấy tiêu chuẩn hóa làm một trong những căn cứ quan trọng nhất trong quá trình tiến hành các mặt công tác quản lý kinh tế kỹ thuật, trước hết là trong công tác kế hoạch hóa, định giá cả, cung cấp vật tư, hợp đồng kinh tế, đo lường và kiểm tra chất lượng. Thực hiện nghiêm chỉnh phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của kế hoạch Nhà nước năm 1977: « Việc giao kế hoạch, đánh giá hoàn thành kế hoạch, việc cung cấp vật tư, qui định giá cả, ký hợp đồng mua bán, gia công, đánh giá chất lượng sản phẩm đều phải lấy tiêu chuẩn làm cơ sở ».

4. Thực hiện nghiêm túc hơn nữa việc xin và cho phép các cơ sở được ngoại lệ trong việc áp dụng các tiêu chuẩn. Trong trường hợp vì có những khó khăn chính đáng, một cơ sở nào đó thấy cần thiết phải tạm hoãn hoặc có sự chậm chước trong việc áp dụng tiêu chuẩn thì nhất thiết phải làm đơn xin phép ngoại lệ. Các cơ quan ban hành tiêu chuẩn phải nhanh chóng và kịp thời thẩm tra tình hình, thảo luận với các cơ quan liên quan và có quyết định rõ ràng về việc cho phép hay không cho phép ngoại lệ. Chỉ sau khi có quyết định bằng văn bản cho phép ngoại lệ thì mới được tạm hoãn hoặc chậm chước trong việc áp dụng tiêu chuẩn.

5. Các cơ quan quản lý tiêu chuẩn hóa cùng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm để tiến hành thường

xuân và rộng khắp hơn nữa việc kiểm tra áp dụng tiêu chuẩn, để kịp thời biểu dương hoặc đề xuất các biện pháp xử lý thích đáng nhằm ngăn chặn việc làm bừa, làm ẩu không theo đúng tiêu chuẩn qui định.

c. Các biện pháp chính

Đề thực hiện được nhiệm vụ đầy mạnh tốc độ xây dựng tiêu chuẩn và đưa những tiêu chuẩn đó vào áp dụng có kết quả trong thực tiễn, cần tiến hành những biện pháp chính sau đây :

Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các cấp lãnh đạo và nhận thức của cán bộ, công nhân đối với việc phát triển công tác tiêu chuẩn hóa. Gây thành phong trào quần chúng tham gia vào việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn một cách sâu rộng.

Tăng cường hệ thống các cơ quan quản lý tiêu chuẩn hóa từ trung ương đến cơ sở và mở rộng mạng lưới các cơ quan xây dựng tiêu chuẩn. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo cán bộ tiêu chuẩn hóa.

Cải tiến phương pháp xây dựng, xét duyệt tiêu chuẩn để đẩy nhanh tốc độ và bảo đảm chất lượng của tiêu chuẩn.

Giải quyết tốt hơn nữa các điều kiện cần thiết để phổ biến và áp dụng tiêu chuẩn. Tăng cường phối hợp với các mặt quản lý kinh tế - kỹ thuật (kế hoạch, giá cả, vật tư, trọng tài kinh tế, tài chính, đo lường, kiểm tra...), xây dựng các chế độ, chính sách nhằm bảo đảm đưa nhanh tiêu chuẩn vào sản xuất, biến tiêu chuẩn thành pháp lệnh trong quản lý kinh tế - kỹ thuật.

Tăng cường công tác nghiên cứu lý luận nghiệp vụ, công tác pháp chế, công tác thông tin - tư liệu và công tác hợp tác quốc tế về tiêu chuẩn hóa.

Thực hiện tốt những nhiệm vụ và biện pháp lớn về tiêu chuẩn hóa trong kế hoạch 5 năm 1976 - 1980 sẽ tạo điều kiện để đẩy nhanh vượt bậc công tác này trong các kế hoạch 5 năm tiếp theo, làm cho công tác tiêu chuẩn hóa thực sự là một trong những cơ sở pháp lý và khoa học kỹ thuật quan trọng để thống nhất quản lý kinh tế - kỹ thuật, đưa nền kinh tế nước ta tiến lên nhanh chóng, đáp ứng được những yêu cầu đã nêu trong Nghị quyết của Đại hội đại biểu lần thứ IV của Đảng.

ĐẶT MUA TẠP CHÍ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

Tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC do Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước xuất bản, trong năm 1977 vẫn ra đều kì hàng tháng.

Đặt mua dài hạn :

- Tại Hà-nội : Phòng phát hành Báo chí 66 Tràng-tiền, các Phòng bưu điện Bạch-mai, Đống-da.

- Tại các nơi khác trong cả nước : Sở, Ti bưu điện thành phố tỉnh ; bưu điện, thị xã, thị trấn, huyện.

Mua lẻ :

Tại Hà-nội và các nơi khác trong cả nước :

- Các chi nhánh bưu điện, các cửa hàng, các quầy hàng sách báo v.v..

Trong việc đặt mua Tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC có gì trở ngại, đề nghị bạn đọc cho Tòa soạn biết theo địa chỉ :

Tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC
39 Trần Hưng Đạo - Hà - nội